

*Long Xuyên, le 14/1/1940*  
*De l'imprimerie*  
*Le Directeur*  
*Le Secrétaire*  
*Lé Phi Hay*

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
N<sup>o</sup> 25539

1940

KỆ NÀY IN LẦN THỨ NHÌ  
(1.500 QUYỂN)

NGƯỜI THỈNH KỆ NÀY  
KHỎI TỔN TIỀN CHI HẾT

**KỆ DÂN**

—: (CỦA NGƯỜI KHÙNG) :—

Khuyến người ăn chay  
-- niêm phật làm lành --

SOẠN GIẢ:  
**HUỲNH - PHƯỚC - SỔ**  
Hoà-hạo — Tân-châu

*Người in kinh*  
*Võ Văn Hiến ở Long Xuyên*  
*Đức*

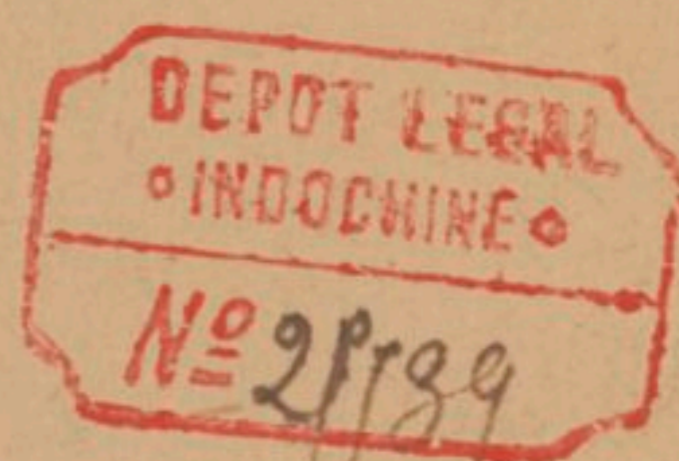
THE UNIVERSITY OF CHICAGO  
LIBRARY

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

LIBRARY

1950

THE UNIVERSITY OF CHICAGO  
LIBRARY



# KÊ DÂN

(CỦA NGƯỜI KHÙNG)

---

Ngồi khùng trí đoái nhìn cuộc thế,  
Thấy dân mang sưu thuế mà thương,  
Chẳng qua là Nam-Việt vô duon,  
Nên tai ách xảy ra thảm thiết.

Bạc không cánh đổi thay chẳng biết,  
Vàng bị nghèo mấy chiếc chẳng còn,  
Mới mấy năm sao quá hao mòn,  
Mùa màng thất đói đau không thuốc.

Thương hại bấy lê dân đứt ruột,  
Thảm vợ con đói rách đùm đeo,  
Gẫm chữ nghèo thường mắc chữ eo,  
Thêm gạo lúa lại tăng giá mắt.

Nhìn cuộc thế đổi thay quá gắt,  
Máy thiên cơ mỗi phút mỗi thay,  
Nẻo thanh suy như thể tên bay,  
Đường vinh nhục rủi may một lát.

Ai phú quý vào đài ra các,  
Ta điên khùng thương hết thể trần,  
Khuyên chúng-sanh chẳng biết mấy lần,  
Nào ai có tỉnh tâm tầm đạo.

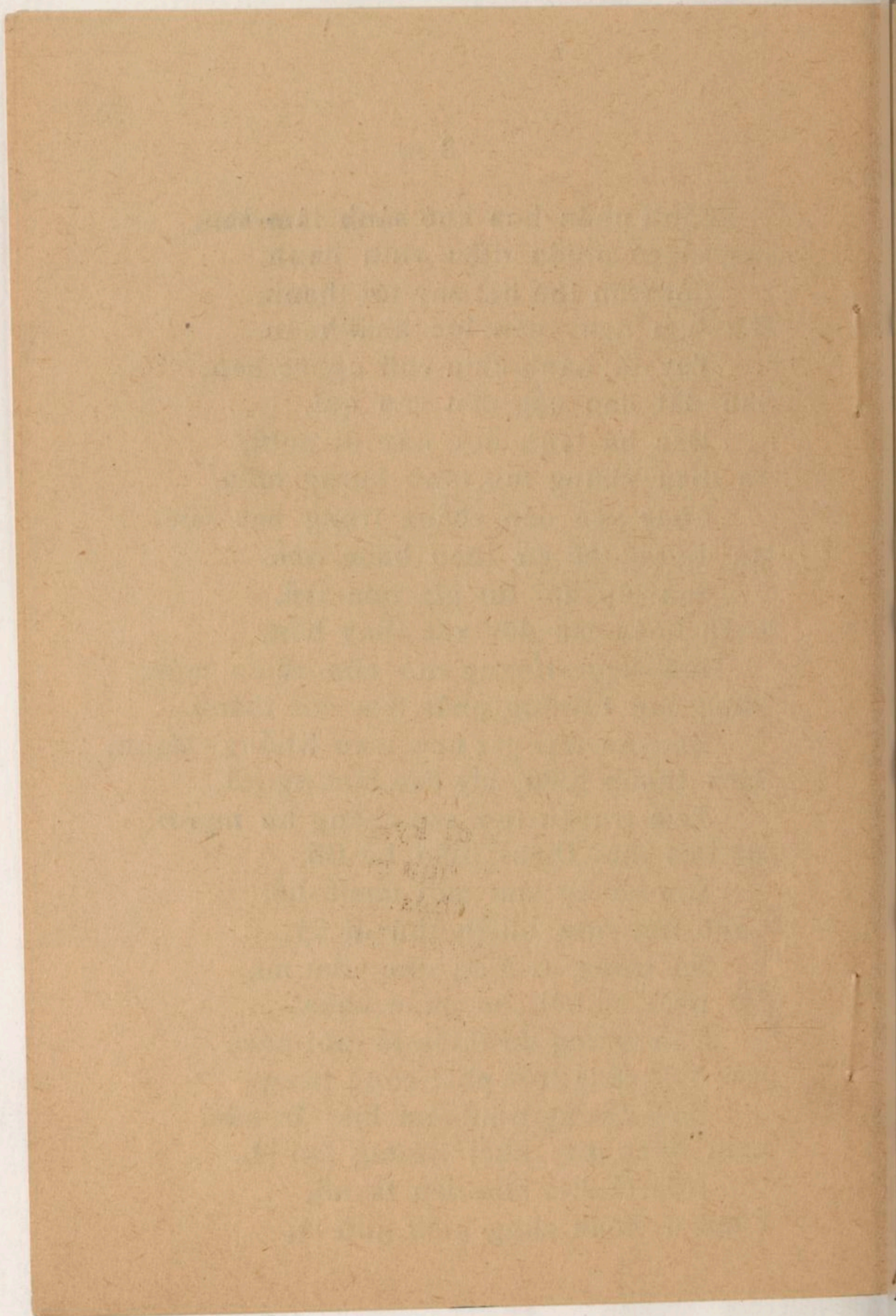
Trai trung liệt đáng trai hiền thảo,  
Gái tiết trinh mới gái nam trào,

• Quán Ven Đường, Góp Nhật Sách Xưa (người góp nhật Huỳnh Chiếu Đăng) •

Lời thánh-hiền để lại biết bao,  
Sao trai gái chẳng coi mà sửa.  
Đời tận thế mà còn lần lựa,  
Chẳng chịu mau cải dữ về lành,  
Làm phật nhi phải được lòng thành,  
Thì mới đặng vắng-sanh cực-lạc.  
Tương với múi cháo rau đạm bạc,  
Nghèo lương-hiền biết niệm Di-Đà,  
Mà mai sau thoát khỏi tình ma,  
Lại được thấy cảnh tiên nhân hạ.  
Trên bảy núi còn nhiều báu lạ,  
Ráng tu tâm dưỡng tánh coi đời,  
Coi là coi được phật được trời,  
Coi phép lạ của Tiên của Thánh.  
Cuộc dương-thế ngày nay mỏng mảnh,  
Mà sang giàu còn hiếp nghèo nàn,  
Phải xả thân tâm bác-nhả hoàn,  
Sau mới khỏi hùm tha sấu bắt.  
Đến chừng đó bốn phương có giặc,  
Khắp hoàn-cầu thiết thiết tha tha,  
Vậy sớm mau kiếm chữ ma-ha,  
Thì phật cứu khỏi nơi khói lửa.  
Tương nhớ phật như ăn cơm bữa,  
Vọng cứu-huyền sớm tối mới mầu,  
Chữ nam mô dẹp được lòng sâu,  
Sau thấy được nhà tiên cửa thánh.  
Ghét những đứa giàu sang kiêu hãnh,  
Thương những người đói rách cơ-hàn,



Cảnh phồn-hoa khó sánh lâm-san,  
Sau sẽ có nhiều điều vinh hạnh.  
Cỏi trần thế hết suy tới thanh,  
Hết lâm nguy đến lúc khải-hoàn,  
Tuy tu hành chịu chữ nghèo nàn,  
Sau dắt đạo gặp đều cao quí.  
Mặc bá tánh đời này dị nghị,  
Ta diên khùng mà tánh lương hiền.  
Lòng yêu dân chẳng trọng bạc tiền,  
Mà dương-thế cứ theo biếm nhẽ.  
Sau lập hội thi già hóa trẻ,  
Khắp hoàn-cầu đổi xác thay hồn,  
Đức Ngọc-Hoàng mở cửa thiên môn,  
Đặng ban thưởng phật tiên với thánh.  
Khuyên trai gái học theo Khổng - Mạnh,  
Sách thánh hiền dạy đạo làm người,  
Xem truyện thơ sao chẳng hổ người,  
Mà làm thói Diên-Thiên Lữ-Bổ.  
Sau kẻ ấy làm môi mạnh-hỗ,  
Cảnh núi non nhiều thú dị kỳ,  
Nó trọng ai hiền đức nhu mì,  
Sát phạt kẻ bội cha phản chúa.  
Đến chừng đó thiên la lưới búa,  
Mới biết rằng trời phật công bằng.  
Nếu dương-trần sớm biết ăn năn,  
Làm hiền đức khỏi đường lao lý.  
Học tả đạo làm đều tà mị,  
Theo dị đoan cứng kiến tinh tà.





Thì sau này gặp chuyện thiết tha,  
**Đừng** có trách khùng điên chẳng cứu,  
Thấy bá tánh nghinh tân yếm cụ,  
**Học** ai mà ngan ngược nhiều lời,  
Phụ mẹ cha khinh dễ đất trời,  
**Chẳng** có kể công ơn dưỡng dục.  
Thương lê thứ bày tường trong đục,  
**Mặc** ý ai nghe phải thì làm,  
Lời của người vi tịch Núi-Sam,  
**Chớ** chẳng phải bày đều huyền hoặc.  
Cảnh thiên-trước thom tho nồng nặc,  
**Chẳng** ở yên còn xuống phạm trần,  
Ấy vì thương trăm họ gian dân,  
**Nên** chẳng kể tấm thân lao khổ,  
Giả quê dốt khuyển người tinh ngộ,  
**Giả** bán buôn thức giấc người đời,  
Rằng ngày nay có phật có trời,  
**Kéo** dân thứ nhiều đều kêu ngạo.  
Xuống mượn xác nhằm năm Kỷ-Mão,  
**Buồn** xóm làng cứ ghét điên khùng,  
Nếu trẻ già ai biết thì dùng,  
**Chẳng** có ép có nài bá tánh.  
Nghe điên dạy sau này thoi thảnh,  
**Đây** chỉ đường cực-lạc vắng sanh,  
Đừng có ham lên mặt hùng anh,  
**Sa** địa-ngục uồng thân uồng kiếp.  
Theo đạo lý nhứt tâm mới kịp,  
**Ngày** nay đã gặp dịp tu hành,

The following is a list of the names of the persons who have been admitted to the office of the Secretary of the Board of Education since the last meeting of the Board. The names are given in alphabetical order of their surnames.

1. Mr. J. H. Smith  
2. Mr. W. B. Jones  
3. Mr. T. C. Brown  
4. Mr. R. L. White  
5. Mr. M. D. Green  
6. Mr. K. P. Black  
7. Mr. N. O. Grey  
8. Mr. L. M. Blue  
9. Mr. J. K. Red  
10. Mr. H. G. Purple  
11. Mr. F. D. Yellow  
12. Mr. C. E. Orange  
13. Mr. B. A. Silver  
14. Mr. V. S. Bronze  
15. Mr. X. Y. Gold  
16. Mr. Z. W. Iron  
17. Mr. Q. R. Lead  
18. Mr. P. S. Tin  
19. Mr. O. T. Copper  
20. Mr. N. U. Zinc  
21. Mr. M. V. Nickel  
22. Mr. L. W. Cobalt  
23. Mr. K. X. Manganese  
24. Mr. J. Y. Magnesium  
25. Mr. I. Z. Calcium  
26. Mr. H. A. Strontium  
27. Mr. G. B. Barium  
28. Mr. F. C. Radium  
29. Mr. E. D. Actinium  
30. Mr. D. E. Thorium  
31. Mr. C. F. Uranium  
32. Mr. B. G. Plutonium  
33. Mr. A. H. Americium  
34. Mr. Z. I. Neptunium  
35. Mr. Y. J. Mendelevium  
36. Mr. X. K. Nobelium  
37. Mr. W. L. Lawrencium  
38. Mr. V. M. Rutherfordium  
39. Mr. U. N. Dubnium  
40. Mr. T. O. Seaborgium  
41. Mr. S. P. Bohrium  
42. Mr. R. Q. Hassium  
43. Mr. Q. R. Meitnerium  
44. Mr. P. S. Darmstadtium  
45. Mr. O. T. Roentgenium  
46. Mr. N. U. Copernicium  
47. Mr. M. V. Dubnium  
48. Mr. L. W. Rutherfordium  
49. Mr. K. X. Dubnium  
50. Mr. J. Y. Dubnium  
51. Mr. I. Z. Dubnium  
52. Mr. H. A. Dubnium  
53. Mr. G. B. Dubnium  
54. Mr. F. C. Dubnium  
55. Mr. E. D. Dubnium  
56. Mr. D. E. Dubnium  
57. Mr. C. F. Dubnium  
58. Mr. B. G. Dubnium  
59. Mr. A. H. Dubnium  
60. Mr. Z. I. Dubnium  
61. Mr. Y. J. Dubnium  
62. Mr. X. K. Dubnium  
63. Mr. W. L. Dubnium  
64. Mr. V. M. Dubnium  
65. Mr. U. N. Dubnium  
66. Mr. T. O. Dubnium  
67. Mr. S. P. Dubnium  
68. Mr. R. Q. Dubnium  
69. Mr. Q. R. Dubnium  
70. Mr. P. S. Dubnium  
71. Mr. O. T. Dubnium  
72. Mr. N. U. Dubnium  
73. Mr. M. V. Dubnium  
74. Mr. L. W. Dubnium  
75. Mr. K. X. Dubnium  
76. Mr. J. Y. Dubnium  
77. Mr. I. Z. Dubnium  
78. Mr. H. A. Dubnium  
79. Mr. G. B. Dubnium  
80. Mr. F. C. Dubnium  
81. Mr. E. D. Dubnium  
82. Mr. D. E. Dubnium  
83. Mr. C. F. Dubnium  
84. Mr. B. G. Dubnium  
85. Mr. A. H. Dubnium  
86. Mr. Z. I. Dubnium  
87. Mr. Y. J. Dubnium  
88. Mr. X. K. Dubnium  
89. Mr. W. L. Dubnium  
90. Mr. V. M. Dubnium  
91. Mr. U. N. Dubnium  
92. Mr. T. O. Dubnium  
93. Mr. S. P. Dubnium  
94. Mr. R. Q. Dubnium  
95. Mr. Q. R. Dubnium  
96. Mr. P. S. Dubnium  
97. Mr. O. T. Dubnium  
98. Mr. N. U. Dubnium  
99. Mr. M. V. Dubnium  
100. Mr. L. W. Dubnium

Niệm Di-Đà ráng niệm cho rành,  
Thì mới được sống coi tiên thánh.  
Đức Minh-Chúa chẳng ai dám sánh,  
Xưa mặt Thương phụng gáy non kỳ,  
Bởi Võ-Vương đáng bực tu mi.  
Nay trở lại khác nào đời trước.  
Kẻ gian ác bị gươm ba thước,  
Nơi pháp tràng trị kẻ hung đồ,  
Được thanh thoi nhờ chữ nam mô,  
Khuyên bốn-đạo ráng mà trì chí.  
Xưa Tây-Bá thất niên vũ-lý,  
Hưởng chi ta sao khỏi tiếng đời,  
Dòm biển trần cảnh khổ voi voi,  
Lao với khổ khổ lao chẳng xiết.  
Ghét bạo chúa là xưa Trụ-Kiệt,  
Mất cơ đồ lại bị lửa thiêu,  
Thương Minh-Vương bắt chước Thuấn Nghiêu,  
Lòng hiền đức nào ai có biết.  
Thương trần thế kẻ sao cho xiết,  
Mượn xác trần bút tả ít hàng,  
Kể rõ ràng những chuyện lầm than,  
Mặc làng xóm muốn nghe thì chép.  
Việc tu tỉnh khùng không có ép,  
Cho giấy vàng diên chẳng có nài,  
Lòng yêu dân chẳng nệ vẫn dài,  
Cho bốn-đạo giải khuây niệm phật.  
Việc xảy đến đây truyền sự thật,  
Ấy là lời của phật giáo khuyên,



Ráng nghe lời của kẻ khùng điên,  
Phật tiên thánh hãy nên trọng kính,  
Bình ôn dịch cũng đừng mời thỉnh.  
Cỏi ngũ-hành chẳng khá réo kêu,  
Hãy gìn lòng chớ khá dẹt thêu,  
Nói xiêng xỏ cũng không no béo.

Đời nguơn hạ ngày nay mỏng meo,  
Khuyên tể trần hãy ráng kiên dè,  
Mặc tình ai lên ngựa xuống xe,  
Ta chẳng có ham nơi phú quý.

Trong bốn-đạo từ đây kim chỉ,  
Đói với nghèo sắp đến bây giờ,  
Vì thương đời nên lão kể sơ,  
Cho bá tánh rõ lời châu ngọc.

Nước Nam-Việt ai là thẳng góc,  
Người đời nay như ốc mượn hồn,  
Chim tìm cây mới gọi chim khôn,  
Người hiền đức mới rằng người trí.

Theo phật giáo sau này cao quý,  
Được nhìn xem Ngọc-Đế xử phân,  
Lại dựa kê bệ-ngọc các lầu,  
Cảnh phú quý nhờ ơn Phật - Tổ.

Thấy bá tánh nhiều đều tai khổ,  
Khùng thương dân nên kể hết lời,  
Đạo lục-châu chẳng có nghĩ ngơi,  
Mà lê thứ nào đâu có biết.

Dạy đạo chánh vì thương Nam-Việt,  
Ở Cao-Miên vì mến Tần-Hoàng,

The first part of the paper is devoted to a general  
 consideration of the problem. It is shown that the  
 problem is equivalent to the problem of finding  
 the minimum of a certain functional. This is done  
 by means of the method of Lagrange multipliers.  
 The second part of the paper is devoted to the  
 derivation of the necessary conditions for the  
 extremum. It is shown that these conditions are  
 satisfied by the solution of the problem. The  
 third part of the paper is devoted to the  
 derivation of the sufficient conditions for the  
 extremum. It is shown that these conditions are  
 satisfied by the solution of the problem. The  
 fourth part of the paper is devoted to the  
 derivation of the explicit form of the solution.  
 It is shown that the solution is given by the  
 following expression:

Trở về Nam đặng có sửa sang,  
Cho thiện-tín được rành chơn lý.

Trong sáu tỉnh nhiều đều tà mị,  
Tu hành mà vị kỹ quá chùng.

Thì làm sao thoát đọa trầm luân,  
Khuyên bốn-đạo rắng tâm nẻo chánh.

Chùng lập hội xáp thân mới rãnh.  
Nếu không thì khó thấy phật trời.

Khùng dạy dân chẳng dám nghỉ ngơi.  
Đi chẳng kể tấm thân già cả.

Cảnh trần thế mặc ai thông thả,  
Chớ lòng ta chẳng đắm hồng-trần.

Có thân thì rắng sửa lấy thân,  
Để đến việc ăn năn chẳng kịp.

Yêu những kẻ tâm đồng ý hiệp,  
Mến những ai biết kiếm đạo mầu.

Cảnh tây-thiên báu ngọc đầy lâu.  
Rắng tu tĩnh tìm nơi an dưỡng.

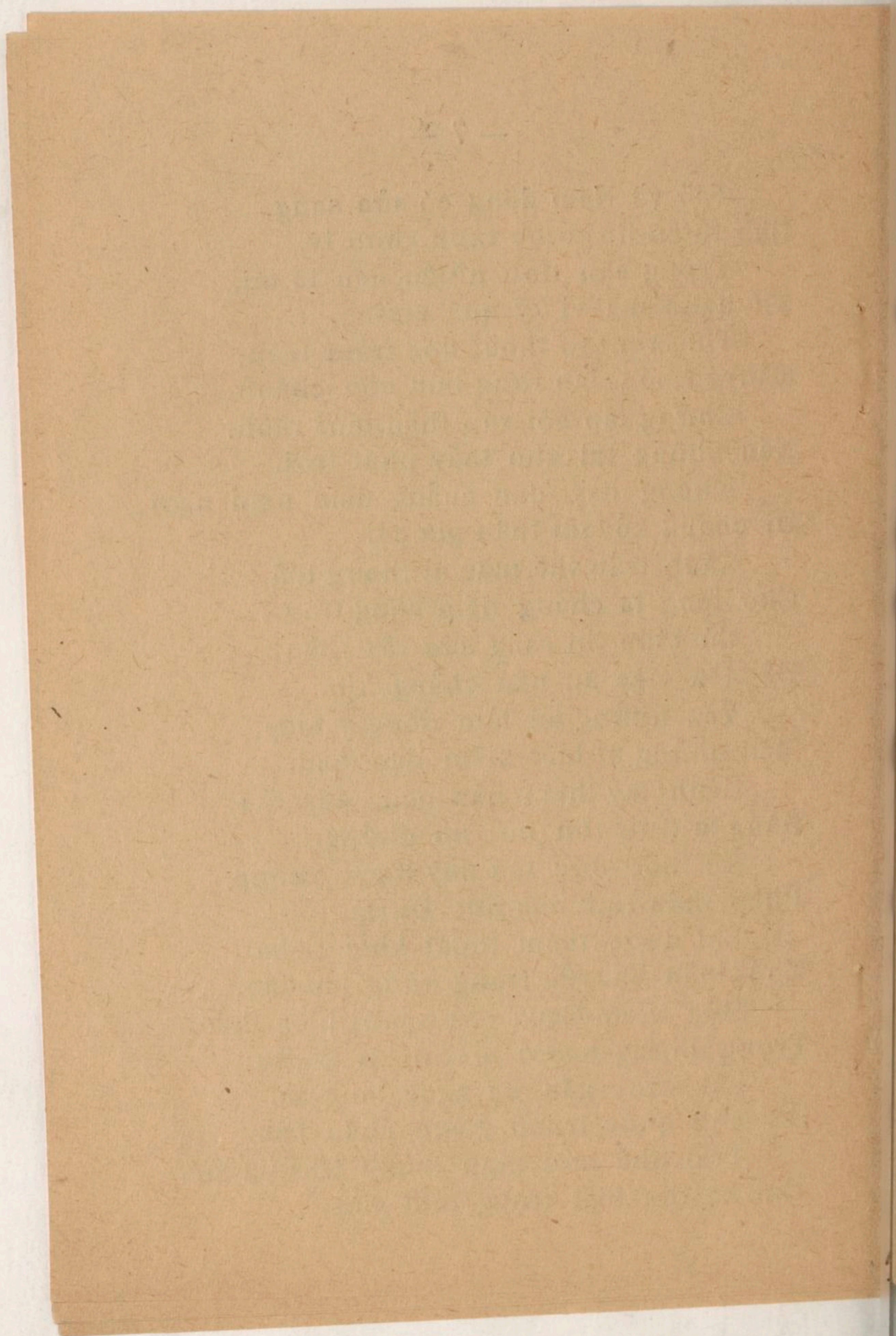
Kẻ hiền đức sau này được hưởng,  
Phép thần linh của đức Di-Đà.

Lại được thêm thoát khỏi ta-bà.  
Khỏi luân chuyển trong vòng lục-đạo.

Đức Diêm-Chúa yêu người hiền thảo.  
Trọng những người biết niệm Di-Đà.

Lại được gần bệ ngọc long-xa.  
Coi chừ quốc tranh giành châu báu.

Trai nhỏ tuổi kính thành trưởng lão,  
Gái bé thơ biết trọng tuổi già.





Ráng tĩnh tâm dẹp được lòng tà,  
Thì được thấy Phật tiên thần thánh.

Việc hung dữ hãy nên xa lánh,  
Treo gương hiền trao sữa làm người.

Sau tà-tinh ăn sống nuốt tươi,  
Mà bá tánh chẳng lo cải thiện.

Miệng dương thế hay bày nói huyền,  
Sách thánh hiền ghét kẻ nhiều lời.

Khuyên chúng-sanh niệm Phật coi đời,  
Cỏi hạ-giải rộng mây chơi giỡn.

Ở chòm xóm đừng cho nhớ bợn.  
Ráng giữ gìn phong-hóa nước nhà.

Câu tam tòng bọn gái nước ta,  
Chữ hiếu nghĩa trẻ trai cho vẹn.

Ghét những kẻ có ăn bõn xén,  
Thương những người đói rách lương hiền.

Muốn tu hành thì phải cần chuyên.  
Trưởng nhớ Phật chớ nên sai buổi.

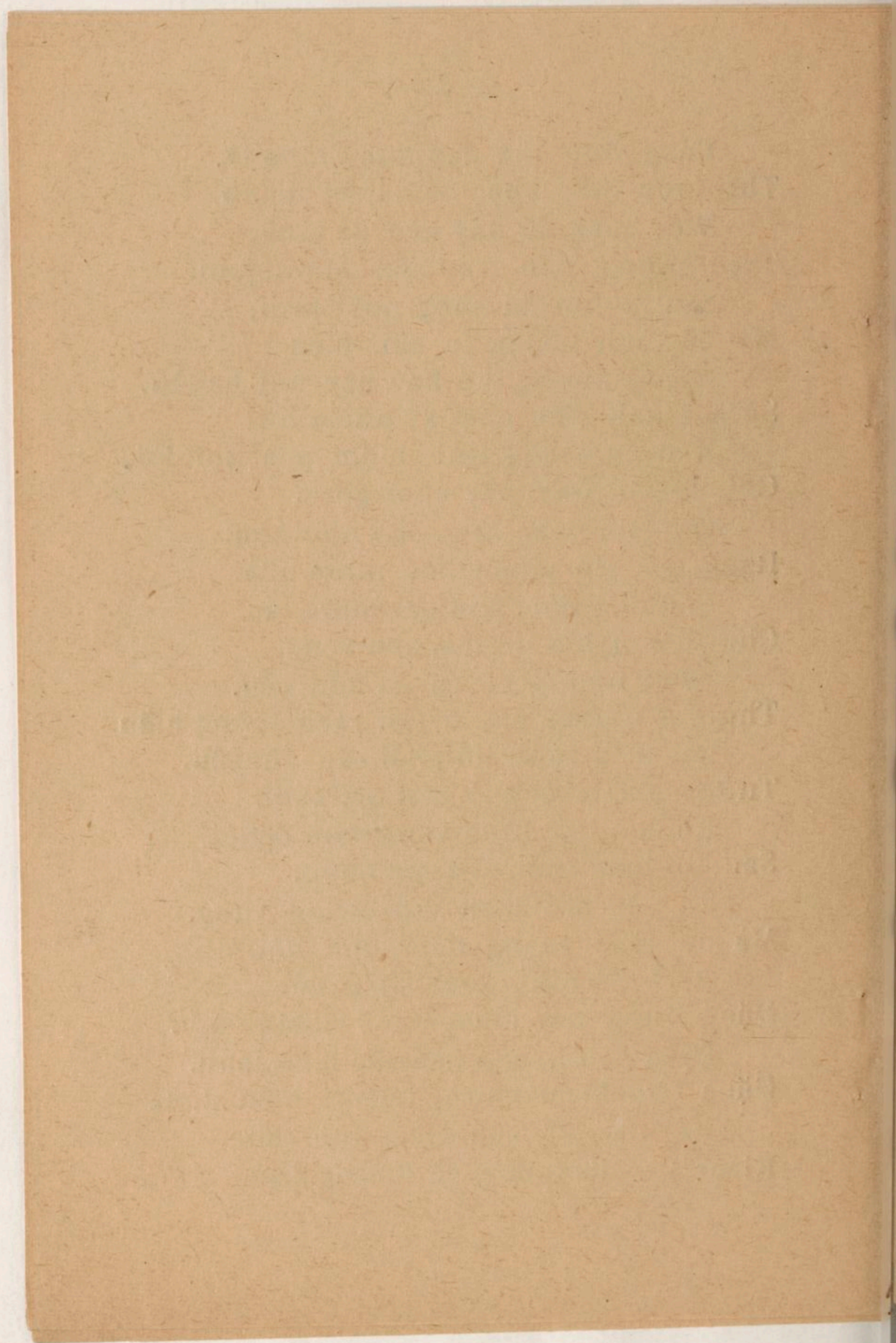
Kẻ phú quý đừng vong cơm nguội.  
Sau đói lòng chẳng có mà dùng,

Ta yêu đời than thở chẳng cùng.  
Mà bá tánh chẳng theo học hỏi.

A Di-Đà nhìn xem khắp cõi.  
Đặng trông chờ mong mọi chúng-sanh.

Hiện hào-quang ngũ sắc hiền lành.  
Đặng tìm kiếm những người hiền đức.

Kẻ tâm trí mau mau tỉnh thức.  
Kiếm đạo mẫu đặng có hưởng nhờ.



Chốn hồng-trần nhiều cảnh nhuốc nơ.  
Ràng hiểu rõ huyền-cơ mà tránh.

Chốn tửu-điểm ta nên xa lánh.  
Tứ đồ-tường đừng có nhiễm vào.

Người tránh xa mới gọi trí cao.  
Sa bốn vách mang đều nơ nhuốc.

Muốn tu tỉnh nay đã gặp cuộc.  
Đức Di-Đà truyền mở đạo lành.

Bởi Ngài thương xót chúng-sanh.  
Ra sắc lệnh bảo ta truyền dạy.

Nên khổ lao khùng không có nại,  
Miếng cho đời hiểu được đạo mẫu.

Ai muốn tầm đạo cả cao sâu.  
Thì hãy dẹp tánh tình ích kỷ.

Mau trở lại đừng theo tà qui.  
Tham sân si chớ để trong lòng.

Phải giữ lòng cho được sạch trong.  
Mới thoát khỏi trong vòng bịnh khổ.

Lớp đau chết kể thôi vô số.  
Thêm tà ma yêu quái chạt đường.

Chốn hồng-trần nhiều nỗi thảm thương,  
Làm sao cứu những người hung ác.

Khắp thế-giới cửa nhà tan nát,  
Cùng xóm làng thừa thớt quanh hiu.

Bấy lâu nay nuôi dưỡng chắc-chiu.  
Nay tận duyệt lập đời trở lại.

Khắp lê thứ biến vi thương hải.  
Dùng phép mẫu lập lại thượng nguơn.

The first part of the paper is devoted to a general  
 consideration of the subject. It is shown that the  
 theory of the subject is not yet complete, and  
 that there are many points which require further  
 investigation. The author then proceeds to a  
 detailed examination of the various aspects of the  
 subject, and shows how they are interrelated.  
 The second part of the paper is devoted to a  
 study of the various methods which have been  
 employed in the investigation of the subject.  
 It is shown that the methods which have been  
 employed are not yet satisfactory, and that there  
 are many points which require further  
 investigation. The author then proceeds to a  
 detailed examination of the various aspects of the  
 subject, and shows how they are interrelated.  
 The third part of the paper is devoted to a  
 study of the various methods which have been  
 employed in the investigation of the subject.  
 It is shown that the methods which have been  
 employed are not yet satisfactory, and that there  
 are many points which require further  
 investigation. The author then proceeds to a  
 detailed examination of the various aspects of the  
 subject, and shows how they are interrelated.

Việc thiên-cơ khùng tỏ hết trơn,  
Cho trần hạ tường nơi lao-ly.

Lão nào có bày đều ma mị.  
Mà gạt lường bốn-đạo chúng-sanh.

Đức Minh-Vương ngự chốn Nam-thành.  
Đặng phân xử những người bội nghĩa.

Trung với hiếu ta nên trao trĩa,  
Hiền với lương bốn-đạo rèn lòng.

Thường nguyện cầu siêu độ tổ-tông.  
Với bá tánh vạn dân vô sự.

Đời nguơn hạ nhiều người hung dữ.  
Nên xảy ra lắm sự tai ương.

Đức Di-Đà xem thấy xót thương,  
Sai chư-phật xuống miệng dương-thế.

Tu kíp kíp nếu không quá trễ,  
Chừng đối đầu khó kiếm diên khùng.

Cứu lương hiền chẳng cứu người hung.  
Kẻ gian ác đến sau tiêu duyệt.

Nay trở lại như trời tru Kiệt,  
Hãy tu nhơn chớ có tranh giành.

Tuy nghèo hèn mà trí cao thanh.  
Được hồi phục nhờ ơn chư phật.

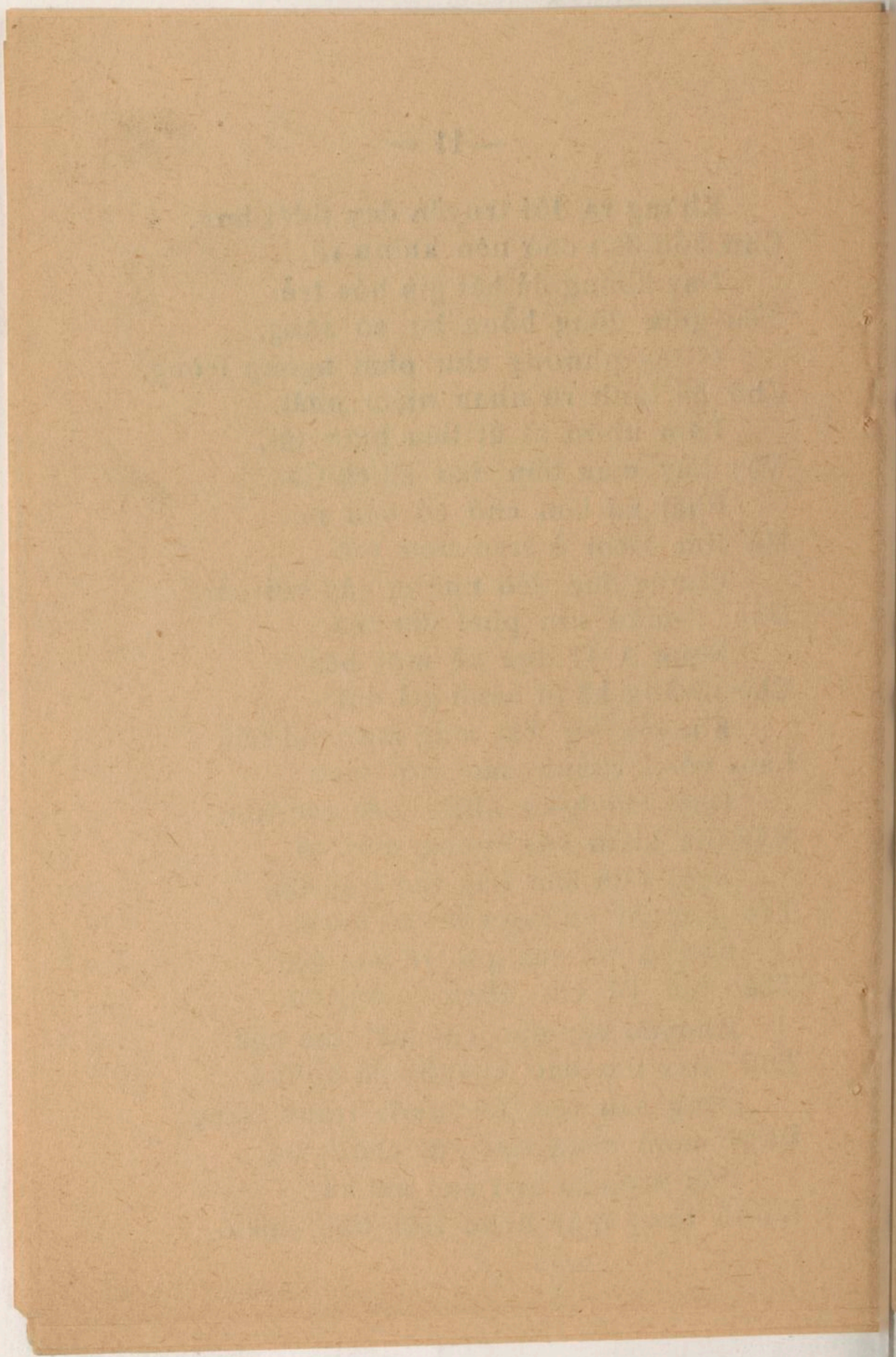
Hãy thương xót những người tàn tật.  
Thấy nghèo hèn chớ khá khinh cười.

Trên năm non rộng phụng tốt tươi.  
Miền bảy núi mà sau báu quý.

Mặc trai gái trẻ già có nghĩ,  
Thì khoan cười tôi rất cảm ơn.

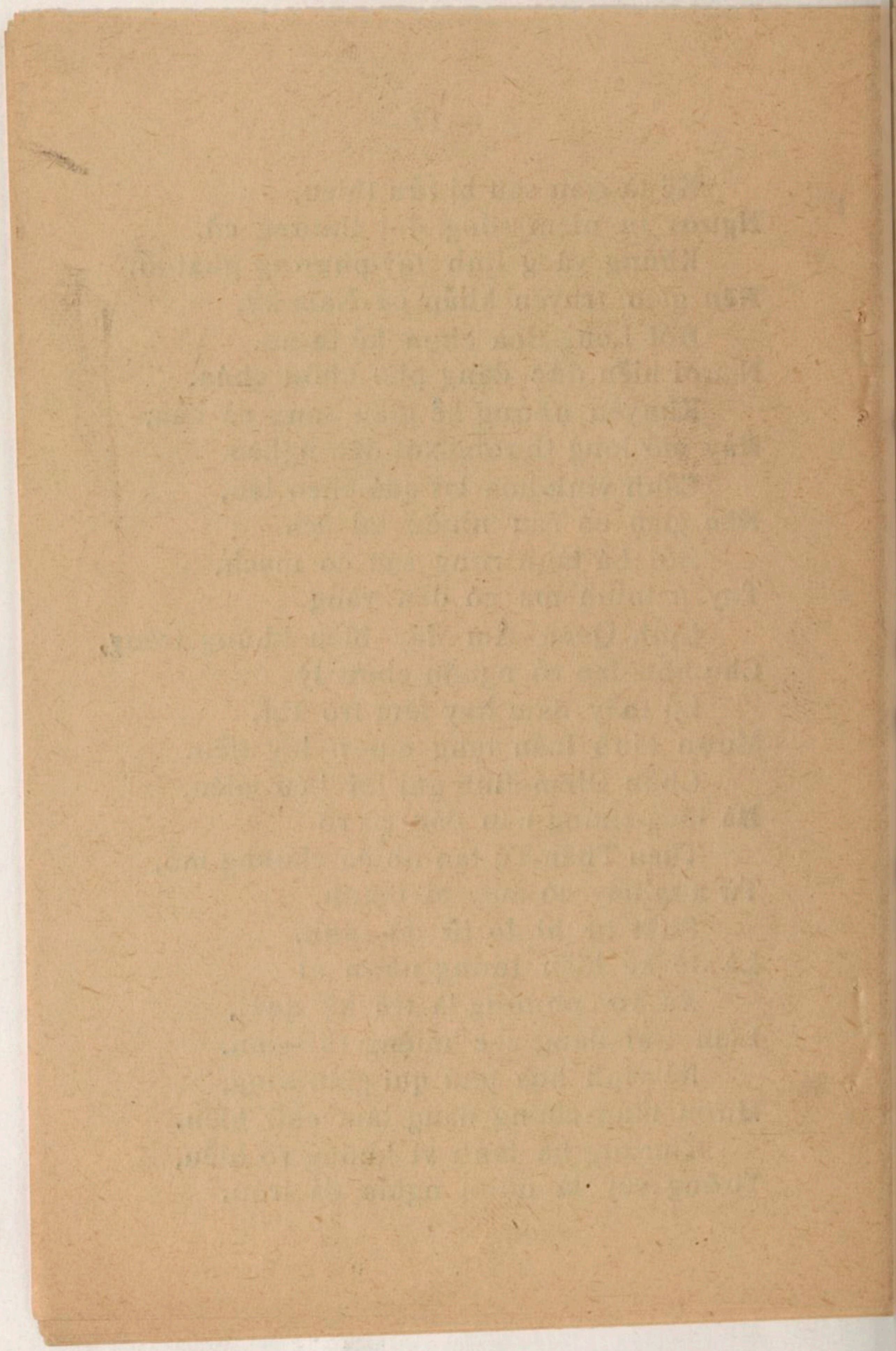
The first thing I noticed when I stepped  
 out of the train was the cold air.  
 It was a relief after the heat of the  
 city. I looked around and saw  
 people walking in all directions.  
 Some were carrying umbrellas, some  
 were wearing coats. I felt a little  
 lost, but then I saw a sign that  
 said "Hotel" and I followed it.  
 The hotel was a simple building with  
 a sign above the entrance. I went  
 inside and the clerk asked for my  
 name. I told him and he showed me  
 to my room. The room was small but  
 clean. I took a shower and got  
 ready for bed. I fell asleep  
 quickly, thinking about the day  
 ahead.

Khùng ra đời truyền dạy thiệt hơn.  
Chư môn-đạo chớ nên khinh rẽ.  
Nay khùng đã hết già hóa trẻ.  
Nên giữa đồng bằng lại có sông,  
Ở tây-phương chư phật ngóng trông,  
Chờ bá tánh rủ nhau niệm phật.  
Làm như ai ắt tiêu bình tật,  
Vậy hãy mau tìm đạo Thích-Ca.  
Phật tại tâm chớ có đâu xa.  
Mà tìm kiếm ở trên non núi.  
Chúng đục đẽo những cây với củi.  
Đắp xi-măn sơn phết đặt tên,  
Ngục A-Tì dựa kể một bên.  
Chờ những kẻ tu hành giả dối.  
Khuyên Sư Vải mau mau cải hối.  
Làm vô-vi chánh đạo mới mau.  
Đạo Thích-Ca nhiều nẻo cao sâu.  
Hãy tìm kiếm cái không mới có.  
Ngôi tam-bảo hãy thờ trần đỏ,  
Tạo lam chi những cốt với hình.  
Khùng nói cho già trẻ làm tin.  
Theo lục Tổ chớ theo Trần-Tú.  
Khuyên môn-đạo chớ nên mê ngũ,  
Thực dạy tìm đạo chánh của khùng  
Đặng sau xem lịch quốc tranh hùng,  
Được sanh sống nhờ ơn chính bệ.  
Hóa phép lạ biết bao mà kể,  
Chính từng mây nhạc trôi tiêu thiếu.





Kẻ tà gian sau bị lửa thiêu,  
Người tu niệm sống đời thượng cổ.  
Khùng vâng lệnh tây-phương phật-tổ.  
Nên giáo truyền khắp cả Nam-kỳ,  
Hội Long-Hoa chọn kẻ tu mi.  
Người hiền đức dặng phò chơn chúa.  
Khuyên những kẻ giàu sang có của,  
Hãy mở lòng thương xót dân nghèo.  
Cảnh vinh-hoa lại quá cheo leo,  
Nhà giàu có sau nhiều tai ách.  
Hỡi bá tánh rừng sâu có mạch,  
Tuy u minh mà có đèn vàng.  
Lịnh Quan - Âm dạy biểu khùng tràng,  
Cho bốn-đạo rỏ nguồn chơn lý.  
Lũ thầy đám hay làm trò khi,  
Mượn kinh luân tụng mượn lấy tiền.  
Chốn Diêm-đình ghi tội liên miên,  
Mà tăng-chúng nào đâu có rỏ.  
Theo Thần-Tú tạo nhiều chuông mỏ,  
Từ xưa nay có mấy ai thành,  
Phật từ bi độ tử độ sanh,  
Là độ kẻ hiền lương nhưn ái.  
Xá với phượng là trò kỳ quái,  
Làm trai-đàng che miệng thế-gian.  
Kẻ vinh hoa phú quý giàu sang,  
Mượn tăng-chúng dặng làm chữ hiếu.  
Thương bá tánh vì không rỏ hiền,  
Trống vậy là nhưn nghĩa đả tròn.



Thấy lạc lằm đây động lòng son,  
Khuyên bôn-đạo hãy nên tỉnh ngộ.  
Ở dương-thế tạo nên cảnh khổ,  
Xuống huỳnh-tuyền địa-ngục khảo hình.  
Tuy lưới trời thưa rộng thình thình.  
Chớ chẳng lọt những người hung ác.  
Khi nhắm mắt hồn lìa khỏi xác,  
Qui vô-thường dặt xuống diêm-đình.  
Sổ sách kia tội phước đình ninh,  
Phạt với thưởng hai đường tỏ rõ.  
Tìm cực-lạc đây rành đường ngộ,  
Hãy mau mau tu tĩnh mới mau.  
Tận thế gian còn có bao lâu,  
Mà chẳng chịu làm tròn như đạo.  
Kẻ nghèo khó hụt tiền thiếu gạo.  
Mở lòng như tiếp rước mới là.  
Làm hiền lành hơn tụng hơ hà,  
Hãy tưởng phật hay hơn ó ré.  
Đã chánh đạo thêm còn sức khỏe,  
Đặng nuôi cha dưỡng mẹ cho tròn.  
Vẹn mười ơn mới đạo làm con,  
Lúc sanh sống chớ nên phụ bạc.  
Nếu làm dám được về cực-lạc,  
Thì giàu sang được trọn hai bề.  
Ỗ trước quyền làm ác ê hề,  
Khi bỏ xác nhiều tiền lo lót.  
Kinh với sám tụng nghe thanh thót,  
Lũ dung bông tập luyện đã rành.



Đầu với đòn kèn trống nhịp sanh,  
Làm ăn rập dặng đòi cao giá.

Tâm trần tục còn phân nhơn ngã,  
Thì làm sao thoát khỏi luân hồi.

Những giấy tiền vàng bạc cũng thôi,  
Chớ có đốt tổn tiền vô lý.

Xưa Thần-Tú bày đều dối mị,  
Mà dắt dìu bá tánh đời đường.

Thấy chúng-sanh lầm lạc đáng thương,  
Cỏi âm-phủ đâu ăn cửa hối.

Đúc phật lớn chùa cao bổi rổi,  
Mà làm cho phật giáo suy đồi.

Tu vô-vi chớ cúng chè xôi,  
Phật chẳng muốn chúng-sanh lo lót.

Tặng với chúng ưa ăn đồ ngọt,  
Nên bày ra cúng kiến hoài hoài.

Ý nhiều tiền chẳng biết thương ai,  
Cúng với lay khó trừ cho dặng.

Kẻ nghèo khó tu hành ngay thẳng,  
Không cầu siêu phật bỏ hay sạo.

Lập trai - đàng chạy chọt lao xao,  
Bôi lem mặt bày tuồng hát phật.

Nay nhằm lúc mùa màng ngập thối,  
Vậy hãy mau bỏ bớt dị đoan.

Ràng giữ gìn luân lý tam-cang,  
Tròn đức hạnh mới là báu qui.

Nay gần đến long phi xá vi,  
Cảnh gian nan bá tánh hầu kê.



Thấy chúng-sanh còn hỏi sây mê,  
Khùng chỉ rõ đường tà nẻo chánh.  
Ta là kẻ vô hình hữu ảnh,  
Ăn xác phàm gìn đạo Thích - Ca.  
Làm gian ác là quỷ là ma,  
Làm chơn chánh là tiên là phật.  
Hiếm những kẻ không nhà không đất,  
Mà sang giàu chẳng xót thương giùm.  
Có lỗi lầm chưởi mắng um sùm,  
Thêm đánh đập khác nào con vật.  
Ăn không hết lo dành lo cất,  
Đem bạc trăm cúng phật làm chi,  
Phật tây-phương vốn tánh từ bi,  
Đâu túng thiếu mà qua mà tởi.  
Khùng cả tiếng kêu dân ơi hỏi,  
Hãy giúp cho kẻ đói mới nhằm.  
Đến loạn ly khổ hạnh khỏi lâm,  
Còn hơn đúc chuông đồng phật bự.  
Chẳng làm phước để làm hung dữ,  
Rời vào chùa lạy phật mà trừ.  
Phật tây-phương có lẽ hiểu dư,  
Dụng tâm ý chớ không dụng vật.  
Muốn bốn-đạo tánh tình chơn chất,  
Rèn lòng hiền thương xót lẫn nhau.  
Kẻ từ rày vàng lộn với thau,  
Phật tiên thánh cùng nhau xuống thế.  
Cứu bá tánh không cầu lễ mễ.  
Đề đặc diu đạo lý rành đường,

Faint, illegible text, likely bleed-through from the reverse side of the page. The text appears to be organized into several paragraphs, with some lines being more distinct than others. The overall appearance is that of a historical document or manuscript page.



Nước Việt-Nam nhằm cõi trung ương.  
Sau sẽ có phật tiên tại thế.

Khuyên Sư Vải bớt dùng của thế,  
Gắng công tu đặng có xem đời.

Tu thiệt tâm thì được thanh thoi,  
Tu giả dối thì lao thì lý.

Khùng khuyên hết kẻ ngu người trí,  
Ráng tinh tâm suy nghĩ đạo mầu,

Chuyện huyền cơ bí hiểm cao sâu,  
Hãy nghiệm xét hai đường tà chánh.

Các chư phật không khi nào rảo, h,  
Tâm từ bi vẫn nhớ chúng sanh.

Các vu-thần tuần vắng năm canh,  
Về thượng-giải tâu qua Ngọc-Đế.

Sồ tội ác thì vô số kể,  
Còn làm nhơn thì quá ít oi.

Hội công đồng xem xét hẳn hời,  
Sai chư tướng xuống rặng trần thế.

Đau nhiều chứng vị kỳ khó kể,  
Sắp từ nay lao khổ đến cùng.

Kẻ dương-gian khó nổi thung dung,  
Người bạo ác không toàn tánh mạng.

Đường đạo lý chớ nên choán nản,  
Hãy bền lòng tìm phật trong tâm.

Phật tây-phương thiệt quá xa xam,  
Phải tìm kiếm ở trong não trí.

Sau đến việc sơn băng kiệt thủy,  
Khùng thăm thương bá tánh quá chừng.

The first part of the paper is devoted to a general  
 discussion of the subject. It is shown that the  
 results of the experiments are in agreement with  
 the theoretical predictions. The second part of the  
 paper is devoted to a detailed description of the  
 experimental apparatus and the method of  
 observation. The third part of the paper is  
 devoted to a discussion of the results of the  
 experiments. It is shown that the results are in  
 agreement with the theoretical predictions. The  
 fourth part of the paper is devoted to a  
 discussion of the conclusions of the experiments.

Nhìn xem trần nước mắt rung rung,  
Cảnh áo não kè sao cho xiết.

Ta dạy dỗ là vì tình thiết,  
Cho bá gia rõ biết người khùng.

Thấy dương-trần làm dữ làm hung,  
Nên khuyên nhủ cho người lương thiện.

Chữ lục tự trì tâm bất viển,  
Thì lâm nguy có kẻ cứu mình.

Ai lòng nơn hoặc chếp hay in,  
Mà truyền bá dặng nhiều phước đức.

Trong bá tánh từ rày buồn bực,  
Khùng yêu dân chỉ rõ đạo mầu.

Ráng trì tâm tưởng niệm canh thâu,  
Nằm đi, đứng, hay ngồi chẳng chấp.

Việc biến chuyển thiên cơ rất gấp,  
Khuyên chúng-sanh hãy ráng tu hành.

Cầu linh-hồn cho được vắng sanh,  
Đầy chỉ rõ đường đi nước bước.

Hãy tưởng phật đừng làm bạo ngược,  
Ta phần hồn dạo khắp thế-gian,

Vào xác trần nước mắt chứa chan,  
Khấp lê thứ nghe lời thì ít.

Chốn sơn lâm bấy giờ mù mịch,  
Cho nên dân dạy chẳng nghe lời.

Kể từ đây nói chuyện chiều mới,  
Chờ chẳng nói dông dài khó hiểu.

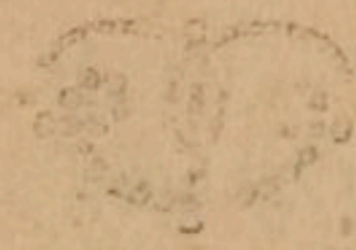
Cờ đã thất còn chờ nước cihếu,  
Mà còn ăn con chốt làm gì.

...  
...  
...  
...  
...  
...

...  
A-DI ...

III

...  
...  
...  
...



Ai là người quân tử tu mi,  
Phải sớm xử thân mình cho vẹn.

Chừng lập hội khởi thừa khởi thẹn,  
Vớ Phật tiên cũng chẳng xa chi.

Lời cao sâu khuyên hãy gần ghi,  
Ta ra sức dắc diu bá tánh.

*Nam mô tam giáo qui nguồn phổ độ chúng-sanh*

**A-Di Đà-Phật**

**THI**

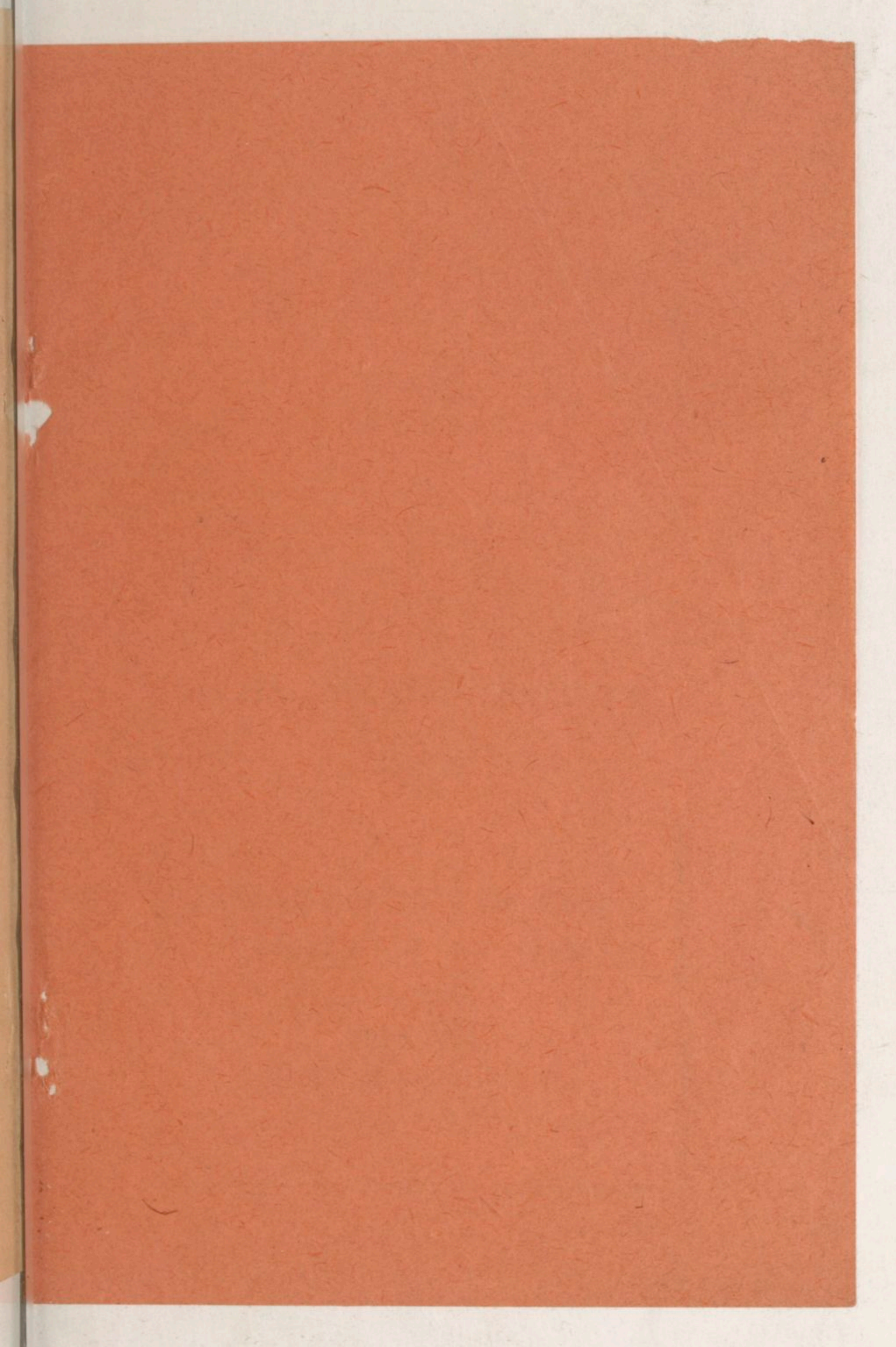
Bửu ngọc vẫn lai rõ đạo mầu,  
Sơn tầm hạnh thích nẻo cao sâu,  
Kỳ-giả thức tâm truyền đạo lý,  
Hương tuyệt đặng lui bãi phục cầu.



Đã là người phải là người  
Phải sớm xa thân nhân cho vậy  
Chớ ngại là người phải là người  
Vai phải chịu nặng chớ ngại là người  
Lời đạo nhân nhân phải là người  
Đã là người phải là người

Đã là người phải là người  
Đã là người phải là người

Đã là người phải là người  
Đã là người phải là người  
Đã là người phải là người  
Đã là người phải là người



MẠC ĐỀ (CỦA NGƯỜI KHUÔNG)

Khuyến nghị về chay  
-- diển phật tâm làm --

SOX GIẢ  
HUYỆT-THUYỆT-ĐỒ  
HỒN HO - TÂN HO